TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HS-ST
Ngày 05-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đình Bản và bà Nguyễn Thị Yên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 93/2023/TLST-HS ngày 15/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2023/QĐXXST- HS ngày 24/3/2023 đối với bị cáo:

Hoàng Văn D, sinh năm 1976 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản X, xã Đ, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): Không biết chữ; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Hoàng Văn A và bà Lữ Thị P; bị cáo có vợ là Hoàng Thị V và 02 con; tiền sự: Không;

- Tiền án: Bản án số 131 ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phí HSST ngày 21/10/2020, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/12/2021. (Chưa được xóa án tích)

- Nhân thân: + Bản án số 18 ngày 27/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 43 BLHS xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Chấp hành xong án phí HSST ngày 12/12/2008, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2010. (Đã được xóa án tích)

+ Ngày 19/9/2017, Tòa án nhân dân huyện Môc Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng. Đã chấp hành xong ngày 19/9/2019. (Tiền sự đã được xóa)

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2023 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h05' ngày 07/01/2023 tổ công tác Công an xã Đ, huyện M làm nhiệm vụ tại bản X, xã Đ tiến hành kiểm tra đối với Hoàng Văn D đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra phát hiện Hoàng Văn D đang cầm trong lòng bàn tay trái 01 gói nilon màu trắng bên trong đựng 62 viên nén màu hồng, trên bề mặt mỗi viên đều có ký hiệu WY nghi là Methamphetamine. D khai nhận đó là Methamphetamine của D cất giấu để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Hoàng Văn D, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bàn giao Hoàng Văn D cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 08/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 62 viên nén màu hồng thu giữ của Hoàng Văn D có khối lượng 5,95 gam, lấy 05 viên có khối lượng 0,46 gam làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu D.

Tại Kết luận giám định số 197 ngày 09/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: "*Mẫu gửi giám định ký hiệu D là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,46 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 5,95 gam; loại Methamphetamine*".

Quá trình điều tra Hoàng Văn D khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 20h ngày 07/01/2023, D đi bộ đến bản C, xã Đ để tìm mua ma túy mang về sử dụng. Đến nơi, D gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi D đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 62 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 700.000 đồng và được cho thêm 05 viên hồng phiến. D đi vào khu vực ruộng lúa sử dụng hết 05 viên hồng phiến, số ma túy còn lại D cầm trong lòng bàn tay trái rồi đi về, khi đi đến bản X, xã Đ thì gặp tổ công tác Công an xã Đ, huyện M kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 48/CT- VKS ngày 14 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Hoàng Văn D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt Hoàng Văn D từ 06 đến 07 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Hoàng Văn D, bắt ngày 07/1/2023 (mảnh nilon màu trắng, một túi nilon màu trắng đựng 57 viên nén màu hồng và vỏ niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Hoàng Văn D, ngày 08/1/2023 kq: Dương tính.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an xã Đ, huyện M thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của

một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 700.000 đồng vào ngày 07/01/2023, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Hoàng Văn D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 07/01/2023 bị cáo Hoàng Văn D đã có hành vi tàng trữ 5,59 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Hoàng Văn D không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội phạm ma túy theo bản án số 131/2020/HS-ST ngày 03/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu xử phạt bị cáo 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng chưa được xóa án tích bị cáo lại tiếp tục phạm tội nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có bà nội được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy và có nhân thân xấu. Tại bản án số 18/2008/HSST ngày 27/10/2008 của Tòa án nhân dân huyện

Mộc Châu xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích. Tại Quyết định số 212/QĐ-TA ngày 19/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Môc Châu quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hoàng Văn D với thời hạn 24 tháng, tiền sự đã được xóa. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với: 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Hoàng Văn D, bắt ngày 07/1/2023 (mảnh nilon màu trắng, một túi nilon màu trắng đựng 57 viên nén màu hồng và vỏ niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Hoàng Văn D, ngày 08/1/2023 kq: Dương tính. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hoàng Văn D quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo Hoàng Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn D 06 (Sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 08/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Hoàng Văn D, bắt ngày 07/1/2023 (mảnh nilon màu trắng, một túi nilon màu trắng đựng 57 viên nén màu hồng và vỏ niêm phong ban đầu) và 01 (một) chiếc phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Hoàng Văn D, ngày 08/1/2023 kq: Dương tính theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 90/BBVC-CCTHA ngày 15/3/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Thị Hương